

"Không thố ngố ng đố u cao nố u đi bố ng đố u gố i" (S.T.Man)

Trong tình yêu xố số , ngố i dân Việ t không nhố ng thiế t tha mà còn lố m khi mố mố ng lý tố ng, số ng toàn vố n cho đố i cuố c và không ngố n ngố i hy sinh vì đố i nghiệ . Trong nhố ng thố p niên 60 và 70, Hố Chí Minh đã khai thác tố n cùng đố c tính yố đố đố y mố nh cuố c đố u tranh dành đố c lố p bố ng cách tung ra nhiố u khố u hiố u nóng cháy và chiêu bài hố p đố n . Sau đó, kố hoố ch tiố n chiố m Miố n Nam khố i đố u, vố i số hố trố cậ Nga, Tàu vố vũ khí, chiố n lố c và tuyên truyố n. Chố đố Hànố i hô hào bố p bố m rố ng chiố n tranh ổ Miố n Nam là mố t nố i chiố n trong khi Bố c Cố ng cồ ng rố n cố n gầ nhà và dùng tay ngoố i bang đố gây điề u tàn cho đố t nố c. Gian xố o hố n nố a, ngày 12 tháng chố p 1960 chính quyố n Hànố i đố ng ra Mố t Trố n Giố i Phố ng Miố n Nam vố i Huố nh Tố n Phá t, Nguyố n Hố u Thố và nố i bố n đố tố n cồ ng Chính phố Sàigòn . Ngày 8 tháng 6.1969, Chính phố G.P.M.N ra đố i và sau đó đố c Hànố i đố a tham đố Hố i nghiệ Bá lê năm 1973.

Nhố ng con bú p bê múa rố i này bố thố i hố i không kèn không trố ng sau tháng 4.1975 khi Hànố i đã xố bố Hiố p đố nh Ba lê và thôn tính Miố n Nam. Chố ng nhố ng thố mố t số cán bố cậ Mố t trố n bù nhìn đã bố gố i đi tố y nố mứ t mùa trong các trố i hố c tố p cùng vố i các phố n tố "ngố y" cậ Đố nhố t và Đố nhố cố ng hoà. Nguyên Tố ng trố ng Tố pháp cậ mố ma Chính phố Giố i phố ng Trố ng Nhố Tố ng điố n tố tâm trố ng chua cay và bố bàng lúc đó bố ng câu ta thán nhố sau viố t trong "Kỷ ổ c cậ mố t tên Việ t cố ng. "Mémoires d'un Việ t cố ng", nxb Flammarion Paris 1985: "Vào năm 1976, chúng tôi tố chố c mố t buố i cố m tố i đố m bố c đố giã tố bố n bè trố c khi giố i tán Mố t trố n. Đắ ng (CS) cũ ng nhố Chính phố (Hànố i) không đoái hoài gố i đố i điố n đố n đố tiố c».

Chính sách vố t chanh bố vố là chuyố n thố ng tình trong giố i CS tố i Miố n Bố c. Đố chố ng lố i chính sách bố t nghiệ cậ già Hố bên kia vĩ tuyố n, chí số Ngô Đì nh Diố m đố cao trong Nam đố c tính cố ng trố c bố t nhân nhố ng và tin tố ng tuyố t đố i vào thiên mố nh cậ mình. Ông Diố m là ngố i quố gia nhiố t thành và chố ng cố ng cố hố u. Văn hào Graham Greene mô tố ông Diố m nhố "mố t ngố i yêu nố c bố Tây phố ng hố m hố i". Đắ ng lý Greene phố i nói "bố Hoa kố hố y điố t". Trong khi Hố chố i trò xố o thuố t và đu giấ y giố a Bố c kinh và Mố c Tố Khoa thì ông Diố m thắ ng chiố n vố i quố đố bố ng cách đố a vào mố t đố ng minh duy nhố t luôn luôn tìm cách lố n át đố ng đố i. Khố tâm và nguyố c đố n vố i Tố ng thố ng Diố m tố điố m này.

Môt thố liên minh chề nh lố ch và cuố c khố ng hoố ng Phố t giá o

Vào tháng 7.1954, Th t ng Di m n m quy n Mi n Nam và đ c Hoa Th nh Đ n ng h m nh. Ông ph i đ ng đ u trên b n m t tr n: Th c dân Pháp phá r i , C ng s n B c Vi t t n công, giáo phái ch ng đ i và xã h i Mi n Nam băng ho i . Ngoài ra, còn ph i đ nh c năm 54-55 trên m t tri u ng i B c di c , ph n đông là Công giáo . Ông Di m v t qua m i th thách m t cách can đ m và khôn khéo. Nh ng vài năm sau, Ông b ch trích là gia đình tr và ph m i i m.

Tuy nhiên, có hai đ m mà tác gi c a bài này th y c n ph i làm sáng t v i t cách nhân ch ng trong khi tác gi gi c B tr ng N i v t năm 1957 đ n tháng 10. 1960.

Tr c h t, v m i giao h o gi a Ông Ngô Đình Di m và Hoa k . Trong nh ng năm đ u c m quy n, T ng th ng Di m không h tán đ ng s can thi p m nh và tr c ti p c a quân đ i M vào Mi n Nam VN vì ông cho r ng phía qu c gia đ s c đ i phó v i Hàn i n u Hoa k vi n tr đ y đ tài chính và vũ khí. Nh ng cu c ti p xúc gi a ông Di m và Đ i s Elbridge Durbrow , m t ng i khó tính, i m khi căng th ng vì Durbrow cho bi t Hoa Th nh Đ n mu n đ a thêm quân vào VN . B i th , i c l ng bán quân s B o an và Dân v , tr c thu c B N i v , không đ c vũ trang đ y đ và r t thi u th n v ph ng ti n truy n tin , di chuy n và ti p v n v i m c vi n tr nh gi t và có đ i u ki n c a Hoa Th nh Đ n. Hai ngành C nh sát và Công an cũng i trong tình tr ng t ng t , ph i dùng súng ng c rích th i Pháp l u i . Vì nhu c u c a chi n tranh i nh và c ng có th vì e ng i thái đ đ c l p, b ng b nh và ng ng nh c a đ ng minh Mi n Nam nên Hoa Th nh Đ n không th a m n t t c yêu sách c a chính quy n Saigon.

Trong khi Mi n Nam ph i gi i quy t nh ng khó khăn chính tr , xã h i và tôn giáo thì B c Vi t , sau Diên Bi n Ph , H Chí Minh tr c di n m t cu c kh ng ho ng kinh t tr m tr ng do gi c Pháp đ i : m t mùa, h n hán, c u k s p đ , đ c bi t là s th t b i th m t 1954 đ n 1956 c a chính sách C i cách ru ng đ t r p theo ki u Trung c ng. Cu c n i lo n c a nông dân Ngh an b đàn áp th ng tay nh ng sau đó, đ xoa d u d lu n, H đã ph i hy sinh T ng Bí th Tr ng Chinh và m t s cán b cao c p nh d t th n. Và c ng đ c ng c th i c b s t m , H ra i nh vào đ u năm 1957 rút trên 100.000 quân t Nam v B c. Nh v y, nhi u c s Vi t c ng t i đ ng b ng sông C Long b phía Vi t nam c ng hoà tiêu h y, dân chúng s ng đ c m t th i gian an bình (đ c Stanley Karnow " VN, A history", Editions Viking, NY, 1983, trang 225).

Trong nh ng năm k ti p, v i s đ c thúc c a C v n Ngô Đình Nhu và m c dù M không s t s ng h ng ng , m t s c m t quân đ c chuyên viên du kích chi n Sir Robert G. Thompson, g c ng i Anh làm vi c cho chính ph Mã lai, đ c bi t hu n luy n và th dù bên kia vĩ tuy n 17 đ thi hành công tác phá ho i . Đa s cán b này b Vi t c ng vây b t, đày đ a và có th đ n nay còn b giam c m i biên gi i Vi t- Hoa. Trong h i ký "Prisonnier politique au Vi t nam", xu t b n năm 1990 b i L'Harmattan, Paris, nguyên B tr ng Y t th i Đ nh t C ng hoà là Giáo s

Trần Văn đã kế hoạch tiếp xúc với tướng và vài người anh hùng vô danh này tại trại giam Hà Sơn Bình. Tin báo chí cho biết Sĩ Di trú và Nhóm tiếp xúc Hoa Kỳ lúc đầu tiếp xúc với nhân vào Mặt trận ít biết kích của VNCH được CS thực, vì vậy các người này họ cố đầu bù khai thác, họ không hề được chính thức ghi tên vào sổ của Quân đội chính quy. Quyết định thiến của nói đã vài Dân biểu và Đại sứ Hoa Kỳ tại Bangkok chấp thuận nên gọi đây mặt trận của biết kích quân được phép hoạt động quy chế tự nhiên.

Điểm thứ hai của minh xác là chính sách mệnh danh "chống Phật giáo" của TT Diệm.

Chỉ cần nhìn năm 1963 chống ông Diệm là mặt kế hoạch thâm độc của Hà Nội do tay sai công sự trong Nam tình vì thi hành với sự hỗ trợ của nhóm phản chiến và chế độ tại Hoa Kỳ như Đôn; Harriman, Hilsman, Forrestal, Robert Kennedy... Mặt trận kiên trì người được biết là ông Diệm đã khuyến khích và ủng hộ bằng quỹ riêng tư sĩ Mai Thế Truy cập xây dựng chùa Xá Lợi ở Saigon. Mặt khác, nhiều người ông Diệm bác bỏ yêu sách quá đáng của mặt trận giáo phẩm và đồng bào giáo Bùi Chu- Phát Diệm khiến cho hai Tổng Giám mục Lê Hữu Từ và Phạm Ngọc Chi bất mãn, vì thà ra mặt chống đối. Sau hết, tất cả chúng ta có lẽ còn nhớ những vụ biểu tình liên tiếp và sôi nổi của Phật tử trên toàn lãnh thổ VN vào tháng 3, 1966, với bản thể Phật đem xuống đường và tăng ni tuyệt thực, cứu nguy nên các công viên. Cuộc đấu tranh nóng bỏng này được nhóm của Quang chế tạo, ủng hộ và đã bị chính phủ Nguyễn Cao Kỳ đàn áp tàn nhẫn. Trong lúc đó, Hoa Kỳ như Đôn cảm thấy khó khăn. Trong hồi ký "How we lost the VN war" của nhà xuất bản Stein, 1984, Kế hoạch vùng vút đã an trí Thích Trí Quang và tái lập trật tự với sự biểu tình đồng tình - tuy không công bố - của Lyndon Johnson và Thái thú Cabot Lodge là người đã chấp thuận tại Bộ Ngoại giao Diệm và chuyển cho bao vây chùa chiền. Lodge cũng là đầu não khuyến khích đảo chính cuối tháng 10.1963.

Từ 1961, chính phủ Diệm trực tiếp nhiều người bên trong và bên ngoài, luôn cố âm mưu bôi phỉn của mặt trận tiếp xúc (thân tín) bị Hoa Kỳ ngầm mua chuộc ngang sơ mốt của Lucien Conein, nhân viên CIA gốc Pháp đầu tiên làm việc tại Đông dương từ 1945 trong quan tình báo OSS, British Office of Strategic Services và tham gia vào cuộc đảo (thực tế) tại Vịnh Con Heo ở Cuba chống Fidel Castro. Mặt khác, quyên góp càng ngày rơi vào tay của Ngô Đình Nhu. Mặt trận cán bộ của người như Phạm Ngọc Thảo, Võ Ngọc Nhựt, Phạm Xuân, Trần Văn Dĩnh... len lỏi vào bộ máy cai trị và truy cập thông. Ngay cả Trần Kim Tuy cập, đi đầu khi Mặt trận, mang biệt danh "chief of spies" trong tài liệu CIA, cũng bị đầu chuyển hàng. Tân Đại sứ Cabot Lodge (thợ Đs Nolting thân TT Diệm) đến Saigon ngày 22.8.63 để nhận mệnh lệnh vài hôm sau nhận được phúc trình mặt trận của CIA mang tên "Plans and activities of Trần Kim Tuy cập's Coup Group" báo cáo âm mưu đảo chính của nhóm Tuy cập.

Trong kế hoạch của Quốc hội pháp định 2 năm 1959, Trần Kim Tuy cập thuyết phục TT Diệm

l p g p B An Ninh do Tuy n đi u khi n, bao g m t t c c quan tình báo và ph n gián c a Đ nh t C ng hoà .Đ t o m t b u không khí căng th ng, Tuy n m t m t bí m t ng h ng c viên dân bi u đ i l p Phan Kh c S u đ n v Gia đ nh và m t khác, cho nhi u t đ c công đ t phá tr c ngày đ u phi u các n quán dang in th c tri t i Gia-đ nh và t n công nh ng đ a đi m b thăm xung quanh th đô Sài gòn. Ba trong t phá ho i b C nh sát, Công an qu c gia b t gi t i Ch l n và Giad nh. B tr ng N i V cùng đi v i T ng Giám đ c Nguy n Văn Là trình trong đêm cho TT Di m. Lúc đ u, Ông Di m ph n ng gi n đ nh ng n i v đ c x p sau đó do s can thi p c a ông Nhu. T ng Là b thay th b i Đ i tá Nguy n Văn Y m t th i gian sau và đã k l i chi ti t khi t n c qua Hoa k trong quy n sách "Nam VN 1954-1975, Nh ng s th t ch a h nh c t i " c a Hoàng L c - Hoàng Mai Vi t, TX 1990, trang 239-240). Ngoài ra, đ u năm 1960, Tr n Kim Tuy n t ch c đ t nh p Toà Đ i s Thái lan t i Saigon đánh c p tài li u m t, Đ i s Thái b t đ c, đ n ph n đ i v i B N i v và hăm phúc trình Bangkok đ ngh h y b s vi ng thăm s p đ n c a Th t ng Thái. Cu i cùng m i vi c đ c dàn x p (nh ng khó khăn) và cu c công du không b gác l i. H tu n tháng 10, 1960, TT Di m c i t N i các vì có s r n n t n i b . B n B tr ng ra đi: N i v (Lâm L Trinh), Qu c phòng (Tr n Trung Dung), Thông tin (Tr n Chánh Thành) và T pháp (Nguy n Văn Sĩ). L i hai tu n sau, ngày 11.11.1960, nhóm Nguy n Chánh Thi- V ng Văn Đông t ch c đảo chính. Năm 1963, không ai chính th c thay Tuy n trong ch c v Giám đ c S Nghi n C u khi Tuy n b th t s ng. Trung tá Ph m Th Đ ng ch x lý th ng v còn Lu t s Tr n Văn Khiêm, em bà Nhu, thì ch y vòng ngoài đ h i m i quy n th . Lúc đảo chính x y ra ngày 1.11.63, Tuy n k t t i Le Caire. Chính ph Ai c p không nh n Tuy n làm T ng L nh s VNCH vì vào gi chót, bi t Tuy n đi u khi n M t v t i VN. Tuy n tr v Saigon thì b phe Cách m ng b t gi .

Riêng v Nguy n Đình Thu n, B tr ng (Ph tá) Qu c Phòng kiêm B tr ng Ph T ng th ng đ ng th i đ c trách kh i N i chính (g m có B Ngo i giao) sau khi V Văn M u c o đ u t ch c, thì đ ng s liên l c m t thi t v i CIA nhi u tu n tr c ngang Rufus Philipps, c ng s viên thân tín c a t ng Lansdale và C v n trong K ho ch p Chi n L c (đ c trang 42 trong "Lodge in VN. A patriot abroad" c a Anne E . Blair, nxb Yale University Press, New Haven, 1995 và đ c b sách "Ông C v n. H s c a m t đ i p viên" c a H u Mai, xu t b n t i Saigon, 1989) .Vì Thu n là c ãng tác viên thân tín nh t c a TT Di m – C v n Nhu trong giai đo n chót và th ng xuyên báo cáo v i Hoa k đ l y đi m, Lodge n i trang 92 c a h i ký "The storm has many eyes. A personal narrative", NY, 1973, đã đánh giá Thu n "the most congenial member of the Di m regime, nhân v t t ng đ c nh t trong chính quy n Di m " và theo Anne Blair trong quy n sách đã nêu trên, trang 62, Lodge cho r ng Thu n.."có th thay th Di m trong ch c v t i t Th t ng ch không ph i T ng th ng..(Thu n) would succeed Di m and (Lodge) had even chosen for (Thu n) a revealing tittle, that of Prime minister, not President". Và Blair đã k t thúc chuy n này b ng l i phê bình chua chát:"In less hectic times, Thu n's report might well have been regarded as treachery and self- seeking..Vào th i bu i ít cu ng nhi t h n, có l báo cáo c a Thu n đáng đ c xem nh m t s ph n phúc và có tính cách t đ cao !". Sau ngày 1.11.63, Thu n đ c Phòng Nh c a Pháp bí m t đ a ra kh i VN đ đ nh c t i Paris.

Tr ng h p Phó T ng th ng Nguy n Ng c Th : "VN Memoir" c a Lodge cho bi t hai ngày sau

khi Thích Quang Đức từ chối, Ngoại trưởng Dean Rusk ra lệnh cho Phó Đại sứ William Trueheart thông báo riêng cho ông Thủ hiến Hoa Kỳ rằng họ Thủ lên thư TT Diệm "theo Hiến pháp" và nêu câu, "bỏ dăm giúp với quân sự, offered military assistance, should this become necessary" (sic) hay nói cách khác, thúc Thủ đảo Diệm. Ngày 14.6.63, báo New York Times xì ra tin này, nên mọi việc không đi đến đâu. Vài tuần sau, ngày 30.10.63, N.N.Thủ nhận lời mời riêng của Lodge gặp mặt phái đoàn đi u tra McNamara - Maxwell Taylor và ông Thủ đã xác nhận "Kế hoạch tiếp Chiến lược của Diệm - Nhu thật bực, toàn xứ chỉ có hai hay ba chục người đi săn bắn và nông dân bắt mìn chính quy...". Lời tuyên bố này là một trong những lý do thuyết phục Hoa Thủ nhận Địch biến đèn xanh đảo chính gặp TT Diệm ("Lodge in VN" của J.Blair, trang 61). Mười một ngày sau, Thủ đảo biến cố tri Địch ng Văn Minh chọn làm Thủ tướng đầu tiên của Cách mạng.

Tại Hoa Thủ nhận Địch, Chính phủ Diệm biến với chính Trưởng Văn Chương, nhà gia của ông N.Đ.Nhu, đã phá vỡ biến. Ngoài chức vụ Đại sứ bên cạnh Tòa Đại sứ, Ls Chương còn phải trách nhiệm với các nước Châu Mỹ La tinh. Bà Chương là Quan sát viên thường trực của VNCH tại Liên Hiệp Quốc. Trong năm chót của chế độ, ông bà Chương không ngừng công khai trích chính sách của TT Diệm tại các Đại hội Hoa Kỳ và khi có dịp tiếp xúc với chính quy và báo giới đi phỏng vấn. Họ ra mắt là "kẻ thù" của chính phủ Saigon mà họ đi đến. Vì tình tâm của gia đình họ là vì quy định của quốc gia, TT Diệm đã dung túng họ đến tháng 8.63 thì Đs Chương từ chức để phụ nữ đi. Trong hồi ký VN Memoir, trang 14, Lodge kể lại: Một buổi trưa ngày 17.8.63, ông Lodge lên máy bay qua VN nhận chức Đại sứ, bà Chương mời với chính Lodge đến thăm đãi. Trong buổi tiếp, bà Chương từ chối từ chối "trở lại khi không bị" của và chính N.Đ.Nhu và tuyên bố: "Trừ khi họ rời xứ (VN), không có sức mạnh nào trên thế gian có thể cản với. chính Nhu và ông Diệm biến ám sát,...unless they leave the country, there is no power on earth that can prevent the assassination of Madame Nhu, her husband Mr. Nhu and his brother, Mr. Diem". Một nhân chứng thân cận với cả TT Diệm hiện sống tại California còn cho tác giả bài này hay rằng ngày 1.11.63, bà Trưởng Văn Chương đã từ chối viết thư thúc ông Diệm "nhẹ nhàng hơn" (?!) cho với chính bà, đi u này làm cho ông Nhu biến cố không ít.

Riêng với ông Bộ u Hộ, Đại sứ VNCH lúc bấy giờ tại Maroc, (thân mẫu của ông là một tín đồ Phật giáo thuần thành người họ với sự sùng bái u tình tại Saigon), trong một dịp qua Hoa Kỳ để thăm Hài nghi khoa học, nhà thông thái này ghé Hoa Thủ nhận Địch tiếp xúc với Averell Harriman, Thủ trưởng Ngoại giao của Kennedy. Harriman đã sẵn sàng cho Bộ u Hộ biến Mặt nghĩ đến Bộ u Hộ để ...thay TT Diệm! "Số mệnh gì đi đến chế độ TT Diệm trao cho Bộ u Hộ đem lại kết quả trái ngược", đó là lời nhận định của nguyên Đại sứ Nguyễn Duy Toàn tháp tùng Bộ u Hộ trong chuyến đi (N.D.Toàn nay là Luật sư ở Paris). Để tránh sự hiểu lầm. Bộ u Hộ có thông báo cho Ông Nhu sự việc này. Hoa Kỳ quả đã coi như Hiến pháp và quốc thể của đồng minh!

Trong giai đoạn của TT Diệm, nên ghi một gương mặt "sĩ phu": Võ Văn Hài, Chánh Văn Phòng của biến cố, chính thân tín của ông Diệm từ lúc bốn ba hai mươi. Trưởng tính và có liêm sự,

Hội thảo ra mắt chương trình và nhóm Trần Kim Tuyển nhúng "lực bất tòng tâm", Hội không làm gì được. Trong vụ đảo chính hợt ngày 11.11.1960 của Võng Văn Đông, Nguyễn Triu Hng và Nguyễn Chánh Thi, -theo lời Tng Thi - Hội đã liên lạc mặt với nhóm này lo n để áp lực TT Di m đưa và chương Nhu ra khỏi n. Hội qua đời trong trại giam CS B c Việt sau 75. William J. Rust, trong "Kennedy in VN", nxb C.Scribner's Sons, NY 1985, n i trang 18, cho biết: Trong vụ đảo chính hợt này, trng nhi m s CIA W. Colby đã chuyển l nh của Đ i s . Durbrow đưa hai nhân viên George Carver và Russell Miller thông báo cho phe đảo chính biết Hoa k mu n h đi u đình với TT Di m và không được đổ máu . Chính Carver sau đây đầu đưa Lu t s Hoàng C Th y, quân s của nhóm, ra khỏi VN trong một túi với l n đng th bng phi của tu viên quân s M .

Trong n, ch đ Di m còn mang tiếng vì hành đng phi pháp của mặt s con buôn dùng tên đng C n Lao: với đ u c Vé s Ki n thi t, và Trng đưa Phú th ..liên h đ n bà Đ c L i, mặt đ i thng gia à Saigon, đ c phe Tuy n, Thu n và Nguyễn L ng bao che. Hội s th m v n của B N i v , Qu c phòng, Thông tin và T pháp l p tháng 9.60 trình Ph Tng thng b x p.(đ c quy n sách nêu trên của Hoàng L c, trang 246-247). Chng đ i của Ph t giáo tr nên gay g t. TT Di m tìm mặt th liên minh m i nhng quá ch m (xem h i ký của nguyên Đ i s Ba lan Mieczyslaw Maneli "War of the Vanquished", nxb Harper & Row, New York, 1971). Hoa Thnh Đ n phong to ráo ri t. Đ nh t C ng hoà cáo chung th m kh c ngày 1.11.1963 .

TT Di m cùng với bào đ Ngô Đình Nhu b phe đảo chính h sát khi p nh c ngày 2.11.63 lúc 11 gi 15 sáng. N i đây có hai đ m của đ c tài li u l ch s soi sáng: 1) -Trong t p san Foreign Affairs, NY, s July/August 1995, n i trang 164-166, Roger Hilsman, nguyên Th trng Ng ai giao Hoa k , ph trách Vi n Đông v , t giác nguyên B trng Qu c phòng McNamara trong bài xâu lu n "McNamara's War" đã trình bày nhi u chuy n th t thi t khi vi t quy n h i ký mu n màng "In retrospect: The tragedy and lessons of VN", nxb Times Book 1995. Hilsman qu quy t Toà B ch c đng ý l t đ chính ph Di m nhng cu c âm m u đảo chính l n đ u ph i h y b vì có mặt tng l nh -không nêu danh tánh- rút lui b i "rét" vào gi chót , "As it happened, one of the Vietnamese generals balked ". Hilsman xác nh n Hoa Thnh đ n hoàn toàn ng c nhiên (? !) v v chính bi n ngày 1.11.63: "The coup that did happen, on November 1, involving some of the same generals but not others , was a complete surprise to the US government" (resic). 2) - Đ i m th hai là Ai ra l nh h sát anh em TT. Di m ?. Trong các h i ký đ t đ cao, đ c bi t quy n "Our endless war. Inside VN ", nxb Presidio, CA, 1978, Tng Tr n Văn Đôn m đ trách nhi m cho Tng Đng Văn Minh, Đng Hi u Ngh a và b h Nguyễn Văn Nhung. Sau khi Tng Nguyễn Khánh ch nh lý "nhóm tng trung l p", Nhung đã ch t mặt cách bí n trong tù. Nguyên Đ i tng Khánh cho bi t đã "tìm th y xác của Nhung treo c bng dây thng". Nhung cng là ng i đ c D.V.Minh giao ph n s th tiêu xác của Lê Quang Vinh t c Ba C t, l nh t Hoà H o, sau án t hình. Đ n nay, D.V.Minh v n th kh u nh bình ; Mai H u Xuân tr c khi qua đ i t i California đã không ch u tr l i nhng câu phng v n bng đ i n tho i của nhà s h c Hoàng Ng c Thành t San Jose. Nhân chng s ng cu i cùng là nguyên Th trng Tr n Thi n Khiêm và c u Đa tá Đng Hi u Ngh a, hi n Hoa k , c hai đ u tránh không phúc th ch t v n năm 1992 công b trong tác ph m nghiên c u

"Nh ng ngày cu i cùng c a TT Ngô Đình Di m "c a Hoàng Ng c Thành và Thân Th Nhân Đ c, nxb Kim Loan, San Jose, CA 1994. Tác gi bài này có đ p ti p xúc v i m t s nh n v t kh tin và đ c bi t c Thi u t ng Nguy n Văn Quang, n m gi An Ninh Quân đ i sau 1.11.63, thu c khuynh h ng Đ i Vi t và x p c c a D.V.Minh trong Quân đ i Pháp (đ ng th i còn là b n chí thân và quân s), đã thuy t ph c Minh "b ng c thì ph i b ng t n g c". Ngày 24 tháng 4.1995, c u T ng th ng Nguy n Văn Thi u tr l i câu h i c a tác gi bài này, đ u đoan quy t "n u đ c phe đảo chính ch đ nh t n công Dinh Gia long ngày 1.11.63 thì tôi - Đ i tá Thi u- đã b o toàn tính m ng cho T ng th ng (Di m) r i". Ông Thi u còn cho bi t vào gi ch t, có m t t ng cao c p "có thái đ l ng ch ng". Không s m thì mu n, l ch s s v ch rõ các bí n !

Hai ký gi Anh qu c Michael Charlton và Anthony Moncrieff cho r ng TT Kennedy ch u trách nhi m v v gi t TT Di m vì không h ra ch th rõ ràng đ b o toàn sinh m ng c a ông Di m. Tác gi William Rust còn cho bi t sáng 1.11.63, qua tr ng nhi m s CIA David Smith, Trung tá Conein nh n đ c l nh c a "c p cao nh t" t Hoa Th nh Đ n ph i tìm b t cho k đ c Di m - Nhu . Khi đ c các T ng đảo chính phúc b m sáng 2 tháng 11 ông Di m có đi n tho i xin đ u hàng và ch u l u vong v i Nhu, Đs Lodge b o David Smith cho h bi t không có máy bay tr c 24 gi đ ng h (?!) . Hoa k đã chi nhi u t m u kim đ ng h ch đ Di m nh ng ch t n có 3 tri u đ ng b c VN, t ng d ng v i 42.000 đô la (đ c "VN nhân ch ng " c a Tr n Văn Đôn, nxb Xuân thu, 1989) - và di m này c n đi u tra l i !- đ xóa b Đ nh t C ng hoà. M t giá r m t , quá r nh ng cũng đ thuy t ph c nhóm ng i t o ph n đ thay đ i toàn đi n m t v n c . Cái giá này dù sao mang n ng ý nghĩa l ch s . Ngày 22.11.63, l i ba tu n sau v chính bi n VN, TT Kennedy b h sát t i Dallas. Lyndon Johnson lên thay th . Tác gi Marilyn B. Young trong "The VN Wars 1945- 1990", nxb Harper Perennial, n i trang 102, ghi l i: Tân TT. Johnson ch hình c TT Di m treo trên t ng nhà ông và nói v i Ngh sĩ Hubert Humphrey, sau tr thành Phó T ng th ng: "Chúng ta đã nhúng tay vào v gi t ông này. Bây gi vi c y đã x y ra t i đây".

T ng c ng nên m m t đ u ngo c v tr ng h p Ngô Đình C n. Trong n ph m nêu trên c a Anne E. Blair, n i trang 76,77 và 137, tác gi có k l i r ng sau khi hai ông Di m và Nhu b h sát, C n có ch y vào Toà L nh s Hoa k t i Hu xin đ i đi n John Helble cho t n n chính tr . Ngày 5.11.63, Lodge ra l nh gi i C n v Saigon trao cho các t ng l nh đảo chính, vi n l L nh s "vô th m quy n". Tr c đó vài hôm m t s s sãi Ph t giáo t ng đ c công khai cho phép tá túc trong Toà nhà nói trên. Mi n phê bình ! Theo m t s nh n ch ng kh tin , tài s n c a ông C n m t ph n l t vào tay c a t ng thân c n Đ Cao Trí, và ph n còn l i đ c C n t ng cho Nhà Chung và thân nhân hi n b bên Pháp. Nguyên Ngh sĩ Tr n Trung Dung còn cho bi t sau 1.11.63, m t T ng trong "H i Đ ng Cách m ng" dùng trung gian ti p xúc v i ông đ "m c c đ i u ki n (ti n b c) đ c u C n " nh ng ông bà Dung c ng quy t t ch i vì th C n b t hình.

M t trong s h c a T ng th ng Di m, n u có, là đã xem th ng ng i l ng gi ng Sihanouk và

đã được quan Mốt và bắt tay với Ngô Đình Diệm VNCH tại Phnom Penh, móc nối để tá Dap Chuon tiếp tục đảo chính (hết) Quốc vương Cam Bốt và một khác, họ trở về Sihanouk Thành và Sihanouk Thái Nguyên chính quyền Nam vang. Có mặt buổi ngày 21.5.1959 do tình báo Pháp và Nga tiếp xúc. Dap Chuon bỏ Lon Nol giữ t. Saigon phải triêu hội Hội. Năm 1981, gặp tác giả bài này tại Long Beach, California, Sihanouk xác nhận đã giúp Bắc Việt để nhả Miến Nam bằng cách che chở lực lượng vũ trang CS và để Chính phủ Mốt trở lại Giỏi phóng Miến Nam lập khu an toàn trên lãnh thổ Miến. Biên giới Cam Bốt mở rộng cho các sư đoàn của Hà Nội đánh bỏ hủ u Saigon. Sihanouk cũng chưa chất nhả để nể cam kết của Hồ chí Minh và Phạm Văn Đồng liên kết với Cam Bốt trong thế liên minh "mỗi họ rằng là nh" khi hoà bình vẫn hời. Sau 1975, CS làm lòng bỏ rời Sihanouk, Thế thế Phạm Văn Đồng nói với vài nhà ngoại giao: "Sihanouk, c'est fini!". Nếu không có Chu Ân Lai, vì tình riêng, can thiệp cũng nên thì Sihanouk đâu một tôi mong với Pol Pot lâu!

Vào tháng 11.63, TT Diệm có thể thoát khỏi sự thăm sát và sau đó, họ may mắn là chính trị gia (trong những người không thay đổi) nếu ông uyển chuyển chấp nhận rút lui tạm thời vào hậu trường và sửa sai chính sách. Sự kiện tại của ông Diệm, nếu xảy ra, có lẽ đã tránh cho Miến Nam một khoảnh tượng chính trị nguy hiểm cho dân tộc, một sự sụp đổ nhả nhả vào năm 1975 và ít nữa, chế độ cai trị lỏng lẻo của những người nối tiếp ông sau 1963, quá kém về khả năng và cách. Sự đồng ý của Ngô Đình Diệm - Henry Cabot Lodge, có hai quá khứ kiêu về cá nhân, gia tộc và lòng ái quốc gia - đã làm tan nát một thế cục và gây điều kiện không riêng cho Miến Nam mà còn cho cả đất nước VN bỏ CS bỏ cùng hóa đến nay. Một câu châm ngôn: "Người quá vắng mặt chuyển" những sự hy sinh của TT Diệm mang những ý nghĩa đối với phía quốc gia và là "một ám ảnh đeo đuổi dai dẳng lòng tâm của Hoa Kỳ, quốc chúng và nhà lãnh đạo, tạo ra hội chứng VN" ("Lodge in VN" của Anne Blair .nxb Yale University Press, New Haven, 1995, trang 190).

Người đi ngang mình khám phá với đôi chân đất sét. Qua các tài liệu tiếp cận của Lodge, Bunker, McNamara ..v.v., chúng ta nhận thấy rằng trong số 5 vị Tổng thống Hoa Kỳ liên họ đến cuộc chiến VN: Eisenhower, Kennedy, Johnson, Nixon và Ford - nếu gọi Ford qua mặt bên vì khi Ford thay Nixon thì chiến tranh đã kết thúc - J.F. Kennedy là nhân vật bất nhả vì thiêu đốt lòng ái chủ huy, không công nhận quy, để bỏ nhả nhả .. Trong nhiệm kỳ Kennedy, 16.000 quân Mỹ tham chiến và thời gian gia tăng tại VN đến gần 2.000 cơ sở và đồn trú của các binh. Kennedy mang một cảm thức bất nhả trong việc cho để bỏ tại Vịnh Con Heo, Cuba và luôn luôn tỏ ra lòng khám phá các nhóm đối lập quy định nhả nhả: phần chiến và chế độ Diệm (A. Harriman, R. Hilsman, R. Kennedy, M. Forrestal); thân Diệm (F. Nolting, P. Harkins, J. Richardson, Phó Tổng thống Lyndon Johnson, W. Colby); diu hâu McNamara, M. Taylor, W. Westmoreland); ôn hoà (Dean Rusk..). Trong ê kíp thu xếp phe Dân chủ, Đ. S. Lodge là đảng viên Cộng hoà, chế chiến, chế độ Diệm - Nhu và để c Tổng thống Kennedy xử dụng hoà hai đảng. Những công tác viên dùng những danh từ nhả "indecisiveness, impatience, ineffectiveness" .. để phê bình chính sách Kennedy tại VN. Chuyên viên sáng giá nhả về vấn đề Đông Á Paul Kattenburg, Chủ tịch Khảo Nghiệm của VN, VN Task Force, trong phiên nhóm Hội đồng An ninh Quốc gia ngày 31.8. 1963 do Kennedy chủ toạ, đã đề nghị - những vô hiệu quả - Hoa Kỳ rút khỏi VN

"trong danh d ". B m t ch c tháng giêng 1964, Kattenburg phê bình chưa chất nh sau B Tham m u chi n tranh Kennedy:"There was not a single person there that know what he was talking about.They didn't know VN. They didn't know the past.They had forgotten the history .They simply didn't understand the identification of nationalism and communism.I thought, God, we're walking into a major disaster". Ít n a có m t đi u McNamara nói không tr t trong h i ký " In Retrospect " là các "đ nh cao trí tu " c a n c C hoa mù t t v VN , m t terra incognita đ i v i h và nguy h i nh t, h không "nh n di n n i đ phân bi t ch thuy t qu c gia và ch thuy t c ng s n".(đ c "US Government and the VN war", Gibbons, trang 161). Trong phiên h p ngày 31.8.1963 t i B Ngo i giao Hoa Th nh Đ n,khi bi t tin m u đ i t TT Di m th t b i tu n l tr c, Phó T ng th ng Lyndon Johnson b c tr c tuyên b : "Chúng ta nên ch m đ t cái trò v a la làng,v a ăn c p !" và khuy n cáo nên tái l p liên h t t v i chính ph Di m đ ti n hành cu c chi n ch ng c ng. L i kêu g i này r i vào bãi sa m c .

Công và t i trên cán cân l ch s .

Dù sao TT Ngô Đình Di m v n là đ i th duy nh t đ c H n m t và có l là ng i đ i tho i nghiêm túc trong m t th a hi p (khó th x y ra vì hai bên đ i ch i nh n c v i l a) đ tái l p hoà bình t i VN n u hai mi n Nam B c may thoát đ c s k m k p c a nh ng kh i đ qu c đ ng minh c a m i phiá .S sát h i hèn h TT Di m làm cho th gi i ng ngàng s ng s t và c ng là m t v t nh mu n đ i trong chính sách c a Hoa k t i Đông Á.(đ c William Colby ,Lost victory, nxb Contemporary Books,Chicago,1989).

Sau ngày Mi n Nam th t th , Richard Nixon vi t trong quy n sách "No more Vietnams ", nxb Arbor House, NY 1985 (và c ng nh c l i ý ki n này trong tác ph m ch t "Beyond Peace", nxb Random House, NY, 1994) r ng Hoa k đ u th ng tr n t i VN nh ng thua khi ký k t hoà bình. Rõ u là l p lu n c a m t chính tr gia! Hai ch c năm sau khi nu t tr ng nh ng không tiêu hoá n i c c x ng Mi n Nam, hi n đang k t c ng trong y t h u c a CS, Hàn i không th ch i h th m b i trong hoà bình vì đã t o ra cho x s m t kh ng ho ng toàn di n không ti n khoáng h u v chính tr , kinh t ,x h i và đ o lý dân t c. Hi p c Ba lê ký tháng giêng 1973 là m t bi hài k ch ngo i giao, không h n không kém.

Trong b c th riêng g i cho c u T ng th ng Thi u tháng giêng 1980, n i dung ph bi n n i trang 363 c a "The Palace File",c a Nguy n Ti n H ng, nxb Harper & Row, NY, 1986,H. Kissinger thanh minh dài dòng r ng y không có bán đ ng VNCH. Bán hay không bán, không còn ai phí th i gi đ t câu h i vô duyên này n a ! Ít ra Hoa k còn có th t an i: Hoa k không ph i là n c duy nh t b i tr n t i VN. Chính sách đ i ngo i c a M ã không sâu s c và già d n kinh nghi m b ng Đ qu c Anh mà c ng không n ng v tình cãm hoa hòe nh Đ qu c Pháp. Chính sách này s sàng,tr ng tr n và d u man th c t . Dân ch và nhân quy n là vũ khí th c

Số đã và đang được xem để giúp Hoa Kỳ bành trướng và củng cố thế mạnh kinh tế, mặt cái thế mà Hoa Kỳ không do đó bỏ vào bên ngoài vũ lực khi cần thiết. Hoa Kỳ áp dụng chiến lược thu hút dân chúng - nhân quyền và kinh tế "mặt cân hai bên", tu duy giai đoạn và hoàn cảnh, pha chế với sách lược "cây gậy và củ cà rốt". Thế dân Nga cũng đâu không hiểu được sự mưu trí vì đâu sự phân tán. Tàu công thì đầu như họ sau khi đâu để biết bao nhiêu công của và nỗ lực đổ vào VN để rồi bị đàn em Hàn Quốc cướp đi biên giới Liên Xô năm 1979.

Chính giới tại Xô Viết Hoa thì nghĩ rằng đây là câu: "Don't let a man be remembered for the last thing he does but for the best things he does". Dù có rằng là như thế, mặt người để đưa phải công nhận H và Công đảng tại Nga họ công. Thế tuy vậy, hiện nay tại VN, thế như thế là bánh vẽ, để là trò cười, từ đó hơi hóp ẻo lẻo, còn bình thường thì chỉ có giữa các đảng chí để bên để. Tại của Đảng CS có thể được từ bên hai câu trong Bình Ngô Đại Cáo: "Quyết Đông Hải chi thủy, bạt tấc đất tấc y khô, có nghĩa là "tất cả biển Đông công không để rồi a sự ch ô u và chết hết trúc Nam Sơn công không để ghi tất cả tội ác "

* * *

Ngày từ đưa cuộc chiến, chính phủ Hoa Kỳ và VN Công hòa đưa quan niệm sai lầm liên hệ để minh giữa hai nước, từ đó sinh ra những bất đồng dẫn đến bất hòa và sự bế tắc oan uổng của Miền Nam.

Thế tuy vậy, quyền lợi của Mỹ và VN không thể quan: Miền Nam VN chỉ trở nên công bằng Việt để tôn tại như mặt quốc gia dân chúng và để là trong khi Hoa Kỳ muốn dùng VNCH như con cờ để thế hiện quân bình chiến lược tại Á châu bằng cách ngăn Bắc kinh bành trướng thế lực và để thế, chia rẽ Nga Xô và Trung cộng. Hoa Kỳ không bỏ rời VNCH không luyến tiếc sau khi Nixon hội kiến với Mao năm 1972. Hoa Kỳ không bao giờ cho phép (hay giúp) Miền Nam tôn công Bắc Việt. Hoa Kỳ cũng không phải khi Hàn Quốc vì phạm trọng trọng Hiệp ước Ba lê. Hoa Kỳ còn ép chính phủ Nguyễn Văn Thiệu ký văn kiện này để có lý do rút quân để chiêu bài "Việt nam hóa chiến tranh". Vậy chẳng, Hoa Kỳ không coi sự thất bại của Pháp tại Điện Biên Phủ như mặt tại biên giới với Thế giới từ đó, căn cứ vào những tài liệu ngoại giao được Jacques de Folin, nguyên Đại sứ Pháp tại Saigon viết trong hồi ký "Indochine 1940- 1955: La fin d'un rêve", nxb Editions Perrin, Paris 1993.

Vì quyền lợi thế nên phải, Mỹ đã dành hết trách nhiệm trong cuộc chiến để đổ bộ thao túng. Quyền lợi và trách nhiệm trở nên quá chênh lệch nên sự thế nên kính không còn nữa. Hai để minh như "đôi đũa lệch". Công để sàng để mặt công để mặt thế thế. Họ để để TT Diêm, nhà lãnh đạo quốc gia khí phách, Hoa Kỳ để tại Miền Nam mặt chính phủ vậy ng ng ai, đổ sai, tham nhũng, vì vậy không được quần chúng ủng hộ. Các sai lầm công công thế công với và nghe lén Watergate và thái độ khi phạm của Thế giới từ đó kết thúc bên sự toàn thế công

CS và quy t đ nh h i h rút quân c a M vào tháng t 1975.

*C đang d cu c không còn n c,
B c ch a thân canh đã ch y làng*

Trong nh ng ngày chót cu c đ i, TT Ngô Đình Di m hoàn toàn cô đ n: đ ng minh ph n b i, dân t c hi u l m, ng i thân tín tr m t và k thù CS reo m ng. C u nguy n l n chót sáng ngày 1.11.63 t i Thánh đ ng Cha Tam Ch l n, TT Di m ch c không kh i xót xa khi nghĩ đ n t ng lai c a Đ t N c và kho ng cách tâm t gi a ông và bào đ Ngô Đình Nhu đang qu bên c nh. Rõ là m t tâm tr ng chán ch ng ngút tr i và l loi vô t n . N i cô đ n c a m t chi n sĩ m t m i, cùng đ ng. C a m t dân t c v a qu t kh i thì v p ngã vì b chèn ép. Lo i cô đ n ray r t đ c di n t sâu s c trong siêu ph m " One Hundred Years Of Solitude" c a văn hào Gabriel Garcia Marquez.

Cu c chi n gian kh t i VN đã da chúng ta nhi u kinh nghi m b ích. V b n và thù. V Đi m và Di n trong chi n l c đ u tranh. V nhân tình th thái và bi t bao nhiêu chuy n khác. Trong s bài h c đ c, có hai đ i u không th quên:

Tr c h t, m t qu c gia không có thân h u, ch có quy n l i. .Không m t x nào s n sàng s ng ch t vì m c tiêu chi n đ u đ t n t i c a m t n c khác. Không ai th ng t qu c c a chúng ta h n chúng ta . Các đ i c ng quan ni m khác nhau Dân ch , T do và Nhân quy n mà h x đ ng nh nh ng chiêu bài đ gây áp l c và m c c . Dân ch và nhân quy n là thành qu c a m t s t l c tranh th kiên trì,, qu c m và có k ho ch c a m t dân t c b t khu t.

Bài h c th hai là s liên minh v i b t lu n m t đ qu c nào , dù m nh ra sao, r i cũng s ô đ a đ t n c vào ngôu c t n u không có dân t c h u thu n .Cái th c a dân t c vô đ ch và vô song. Không tin, không t o vàø không x đ ng tri t đ "th dân t c" thì th t b i đ ng nhiên. Th t b i th m. T do nh m t cánh chim. Vung cánh bay lên ,r i còn ph i bi t n i đáp xu ng và lúc nào quay v t c . Ch thuy t, Ch đ , Quy n l c...,t t c đ u phù du, m ng mạnh và r t cu c, tan bi n v i th i gian. H danh,m i vi c ch là h danh ! Ch có Dân t c m i tr ng t n. Vĩnh c u . B t di t !

Mong thay T ng th ng Ngô Đình Di m không hy sinh vô b cho cu c đ u tranh ch ng Th c dân và C ng s n! V n h i nay đã đ n đ gi t s p Ch nghĩa Xã h i mô th c Mác, Lê, H . L n

Thư m k ch c a Vi t Nam: Kinh nghi m liên minh v i đ qu c

Tác Giả: Lâm L Trinh
Thứ Tư, 04 Tháng 11 Năm 2009 09:51

này, không th và không có quy n th t b i .Vì n u th t b i thì đó s u là th t b i chung c a Đ t
n c Vi t nam, c a t t c chúng ta ng i dân Vi t, b t lu n thu c phía nào./.

*Th y Hoa Trang
Huntington Beach, California*